

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 169/2022/DSST
Ngày: 11/8/2022

V/v tranh chấp: “Hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG, TỈNH TIỀN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Quốc An**.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà **Lê Thị Gấn**.

2. Ông **Nguyễn Văn Cường**.

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông **La Tương Lai**.

Trong ngày **11 tháng 8 năm 2022**, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 114/2022/TLST-DS ngày 31/5/2022 về tranh chấp: “Hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 229/2022/QĐXXST-DS ngày 29/6/2022 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* **Ngân hàng TMCP SGTT**.

Đại diện theo pháp luật: Bà **Nguyễn Đức Thạch D1**. Chức vụ: Tổng Giám đốc

Địa chỉ trụ sở: số 266-268 NKKN, phường 8, quận 3, TP HCM.

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Văn G**, GD chi nhánh Tiền Giang.

Địa chỉ: số 6, ĐBL, phường 2, thành phố MT, tỉnh Tiền Giang.

Ủy quyền lại: Ông **Nguyễn Minh T** - Chức vụ: Trưởng phòng giao dịch Gò Công Đông (có mặt)

Địa chỉ: số 318, VDL, phường 1, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

* *Bị đơn:* Bà **Điêu Thị D**, sinh năm 1965. (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp GT, xã TH, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang.

NỘI D VU ÁN:

* *Theo đơn khởi kiện và bản tự khai đề ngày 13/4/2022 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Ngân hàng TMCP SGTT, đại diện theo ủy quyền là ông Nguyễn Minh T trình bày:*

Ngày 07/5/2020, bà Điêu Thị D có vay của Ngân hàng TMCP SGTT số tiền 50.000.000 đồng theo hợp đồng tín dụng số LD2012800605, lãi suất 24%/năm, điều chỉnh theo hợp đồng tín dụng, thời hạn vay 30 tháng, mục đích vay để tiêu dùng cá nhân, phương thức trả nợ: vốn, lãi trả hàng tháng, lãi trả theo dư nợ giảm dần, ngày đáo hạn là 07/11/2022

Trong quá trình vay, bà Điều Thị D đã thanh toán cho Ngân hàng vốn, lãi đến ngày 07/8/2021 với số tiền vốn là 23.333.800 đồng, tiền lãi là 10.814.174 đồng. Sau đó thì bà D không thực hiện nghĩa vụ thanh toán định kỳ nữa. Qua nhiều lần làm việc, nhắc nhở tạo điều kiện cho bà Điều Thị D thanh toán nợ nhưng bà D không có thiện chí trả nợ.

Tính đến ngày 11/8/2022, bà Điều Thị D còn nợ Ngân hàng số tiền vốn là 26.666.200 đồng, tiền lãi là 4.289.709 đồng, tiền lãi quá hạn là 3.916.708 đồng và tiền lãi chậm trả là 268.747 đồng. Nay Ngân hàng yêu cầu bà Điều Thị D phải thanh toán tổng cộng số tiền 35.141.363 đồng và toàn bộ tiền lãi phát sinh từ ngày 12/8/2022 theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong nợ, trả một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

** Bị đơn Điều Thị D đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, nhưng không có ý kiến gì về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.*

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bị đơn Điều Thị D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do và không có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét, theo hợp đồng tín dụng số LD2012800605 ngày 07/5/2020, bà Điều Thị D vay tín chấp của Ngân hàng TMCP SGTT số tiền 50.000.000 đồng, lãi suất 24%/năm, thời hạn vay 30 tháng, mục đích vay để tiêu dùng cá nhân, phương thức trả nợ: vốn, lãi trả hàng tháng, lãi trả theo dư nợ giảm dần, ngày đáo hạn là 07/11/2022. Thực hiện hợp đồng, bà Điều Thị D đã thanh toán cho Ngân hàng vốn, lãi đến ngày 07/8/2020 với số tiền vốn là 23.333.800 đồng, tiền lãi là 10.814.174 đồng. Sau đó thì bà D không thực hiện nghĩa vụ thanh toán định kỳ nữa. Như vậy, bà Điều Thị D đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán được quy định của Hợp đồng tín dụng và Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015.

[3] Tại phiên tòa, nguyên đơn Ngân hàng TMCP SGTT giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, cụ thể yêu cầu bà Điều Thị D trả số tiền tính đến ngày 11/8/2022 là 35.141.363 đồng (trong đó số tiền vốn là 26.666.200 đồng, tiền lãi là 4.289.709 đồng, tiền lãi quá hạn là 3.916.708 đồng và tiền lãi chậm trả là 268.747 đồng) và toàn bộ tiền lãi phát sinh từ ngày 12/8/2022 theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong nợ, trả ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

[4] Bị đơn bà Điều Thị D đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng thông báo cho bị đơn biết về yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP SGTT nhưng bà Điều Thị D không nộp bản tự khai; không đưa ra tài liệu, chứng cứ phản đối yêu cầu của nguyên đơn và vắng mặt tại các phiên hòa giải, phiên tòa là đã từ bỏ quyền lợi của mình, đồng thời đây cũng là những tình tiết và sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự.

[5] Do đó, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP SGTT đối với bà Điều Thị D, là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Bị đơn bà Điều Thị D phải nộp 1.757.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Do yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP SGTT được chấp nhận nên được hoàn tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 16 Điều 4, Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP SGTT.

- Buộc bà Điều Thị D phải trả cho Ngân hàng TMCP SGTT số tiền tính đến ngày 11/8/2022 là 35.141.363 đồng (trong đó tiền vốn là 26.666.200 đồng, tiền lãi là 4.289.709 đồng, tiền lãi quá hạn là 3.916.708 đồng và tiền lãi chậm trả là 268.747 đồng) và toàn bộ tiền lãi phát sinh từ ngày 12/8/2022 theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong nợ.

Về án phí: Bà Điều Thị D phải nộp 1.757.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP SGTT số tiền 806.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0007886 ngày 27/5/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang.

Ngân hàng TMCP SGTT có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bà Điều Thị D có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Viện kiểm sát ND huyện Gò Công Đông;
- Chi cục THADS huyện Gò Công Đông;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Nguyễn Quốc An